

NGHỊ QUYẾT

Về đào tạo nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn
tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2007-2010

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHOÁ VII - KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban Nhân dân được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 81/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ dạy nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn và Thông tư số 06/2006/TTLT-BTC-BLĐTBXH, ngày 19 tháng 01 năm 2006 của liên Bộ: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ dạy nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn;

Xét Tờ trình số 29/TTr-UBND, ngày 6 tháng 4 năm 2006 của UBND tỉnh về đào tạo nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn giai đoạn 2007-2010; Báo cáo thẩm tra số 69/BC -VHXH, ngày 8 tháng 5 năm 2006 của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh Đắk Lắk và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành thông qua đề án đào tạo nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2007-2010, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu:

Tạo ra đội ngũ lao động có kỹ thuật, phát triển ngành nghề theo hướng sản xuất kinh doanh tổng hợp, tăng hiệu quả sử dụng vốn, đất đai, thời gian lao động..., góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn và nâng cao thu nhập cho người lao động. Trên cơ sở kết quả đạt được sẽ rút kinh nghiệm để xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy nghề cho lao động nông thôn giai đoạn tiếp theo.

2. Đối tượng đào tạo:

Đối tượng đào tạo nghề là lao động nông thôn trong độ tuổi lao động chưa qua học nghề. Trong đó ưu tiên dạy nghề cho lao động thuộc các hộ bị thu hồi đất

canh tác do đô thị hóa hoặc do xây dựng các công trình công cộng, khu công nghiệp, khu chế xuất và các dự án khác về an ninh quốc phòng vì lợi ích quốc gia; đối tượng hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật; đồng bào dân tộc thiểu số; lao động các xã đặc biệt khó khăn; lao động nghèo; lao động nữ chưa có việc làm; lao động tàn tật; lao động là quân nhân, công an nhân dân thôi phục vụ tại ngũ.

3. Ngành nghề đào tạo, gồm: Nuôi trồng cây, con; chế biến nông lâm, thủy sản; vận hành bảo dưỡng các loại máy nông nghiệp; quản lý và vận hành điện nông thôn; bảo vệ thực vật, thú y; cắt may công nghiệp, dân dụng; dệt thổ cẩm; đan lát mây tre và một số ngành nghề khác.

4. Cách thức thực hiện:

Việc đào tạo chủ yếu được thực hiện tại thôn, buôn, xã nơi học viên đang sinh sống.

5. Thời gian đào tạo:

Thời gian của một khóa học tùy theo từng nghề là từ 01 tháng đến 05 tháng.

6. Số lao động được đào tạo và kinh phí thực hiện:

Kinh phí dạy nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn được sử dụng từ nguồn ngân sách (bao gồm hỗ trợ của ngân sách Trung ương và trích từ ngân sách địa phương).

Chi phí bình quân cho 01 lớp học 30 học viên với thời gian 03 tháng: 49.680.000đ (Bốn mươi chín triệu, sáu trăm tám mươi ngàn đồng), chia ra:

a) Chi phí trực tiếp: 31.932.500đ

b) Chi hỗ trợ tiền ăn:

$$5.000\text{đ}/\text{h}/\text{ngày} \times 30 \text{ hv} \times 26 \text{ ngày}/\text{tháng} \times 3 \text{ tháng} = 11.700.000\text{đ}$$

Tiền ăn chi hỗ trợ cho học viên thuộc những đối tượng sau: lao động dân tộc thiểu số, đối tượng hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật, lao động thuộc hộ nghèo, lao động tàn tật.

c) Chi phí mua dụng cụ hành nghề cho học viên khi tốt nghiệp: 4.500.000đ

d) Chi hỗ trợ cán bộ địa phương phối hợp tuyển sinh: 200.000đ

e) Chi phí quản lý đề án và biên soạn chương trình: 1.347.500đ


Tổng số người được đào tạo nghề giai đoạn 2007 - 2010 là 17.340 người, tổng kinh phí là 28.715.040.000 đồng (Hai mươi tám tỷ, bảy trăm mười lăm triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng), trong đó đề nghị Trung ương hỗ trợ 15.606.000.000 đồng (mười lăm tỷ, sáu trăm lẻ sáu triệu đồng), ngân sách địa phương cấp 13.109.040.000 đồng (mười ba tỷ, một trăm lẻ chín triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng). Nguồn kinh phí đào tạo nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề thường xuyên của tỉnh; được tạm ứng và quyết toán theo thực tế số lượng học viên được đào tạo hàng năm.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành các quy định cụ thể về đào tạo nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn

giai đoạn 2007-2010 bảo đảm thực hiện các nội dung ghi trong Nghị quyết và định kỳ hàng năm báo cáo HĐND tỉnh.

Giao cho Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và Đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khoá VII, kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 11 tháng 5 năm 2006./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội ;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ LĐTBXH;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, TH.



Niê Thuật